

Chữ Đồng Tử

Ngày xưa, vua Hùng Vương thứ ba có một người con gái nhan sắc như tiên, đặt tên là Tiên Dung. Tiên Dung rất đẹp, song tự nguyện không lấy chồng, chỉ ham thích phong cảnh, thường đi du lịch khắp nơi trong nước. Được vua cha nuông chiều, mỗi năm vào độ mùa xuân Tiên Dung ngồi thuyền du ngoạn, có khi ra tận ngoài biển, đắm lúc mê cảnh đẹp quên về.

Thuở ấy, ở làng Chữ Xá (thuộc tỉnh Hưng Yên ngày nay) có người tên là Chữ Cù Vân và con trai tên là Chữ Đồng Tử. Hai cha con thương mến nhau rất thâm thiết. Nhà họ Chữ vốn nghèo lại càng thêm sa sút sau một trận cháy, trong nhà chỉ còn mỗi một chiếc khố. Hai cha con phải thay phiên nhau mà mặc mỗi khi ra ngoài. Khi người cha bị bệnh nặng sắp mất, dặn con giữ khố lại, còn cứ chôn mình xác trần. Chữ Đồng Tử không nỡ để cha chết trần truồng, dùng chiếc khố độc nhất liệm cha mà đem chôn. Từ đó Chữ Đồng Tử không có gì che thân, đợi đến đêm mới đi ra câu cá, ban ngày thì dầm nửa người dưới nước, đến gần thuyền để bán cá hoặc xin ăn.

Một hôm, thuyền rồng chở công chúa Tiên Dung đến vùng đó. Nghe tiếng chuông trống, đàn sáo lại thấy cờ quạt, người hầu rầm rộ, Chữ Đồng Tử hoảng sợ, chui vào bụi lau ở bãi cát bờ sông, nấp mình xuống đó rồi phủ cát lên che người.

Thuyền rồng ghé vào bờ, Tiên Dung lên chơi trên bãi, thấy cảnh thanh tú, sai người hầu quây màn ở bụi lau để làm nơi cho mình tắm, đứng ngay vào chỗ Chữ Đồng Tử nấp. Đến khi Tiên Dung xối nước, cát trôi để lộ thân hình trần truồng của người trai lạ. Nàng ngạc nhiên hỏi chuyện mới rõ tình cảnh của Chữ Đồng Tử, nghĩ ngợi bảo chàng:

"Tôi đã định không lấy chồng, nay tình cờ gặp anh thế này, chắc do là trời xui khiến. Anh dậy mà tắm rửa đi!"

Rồi Tiên Dung lấy quần áo trao cho Chữ Đồng Tử mặc để cùng xuống thuyền ăn uống. Người ở trên thuyền hiểu chuyện, cho là một cuộc gặp gỡ lạ lùng. Tiên Dung nghĩ là duyên tiền định, đòi kết làm vợ chồng. Chữ Đồng Tử cho là phận mình thấp hèn, không dám nhận lời, Tiên Dung nói:

"Đây là do trời tác hợp, sao anh lại từ chối?"

Rồi hôn lễ giữa nàng công chúa với anh chàng trần như nhộng cử hành ngay trên sông.

Tin đưa về kinh đô, Hùng Vương giận dữ nói với triều thần: "Con gái ta không kể danh tiết, hạ giá lấy kẻ nghèo hèn, còn mặt mũi nào mà trông thấy ta nữa. Từ nay mặc cho nó muốn đi đâu thì đi, không được về cung". Tiên Dung biết vua cha tức giận, sợ không dám về, bèn cùng chồng mở chợ Hà Thám, đổi chác với dân gian. Lâu dần mở mang thành chợ lớn, gọi là chợ Hà Thám, có phố xá khách buôn nước ngoài lui tới giao thương ngày càng phồn thịnh.

Một hôm có khách buôn bán đến rủ Tiên Dung đem vàng cùng ra nước ngoài mua hàng về bán sẽ có lãi to. Tiên Dung mới bảo chồng rằng: "Chúng ta lấy nhau là do trời định, cơm áo cũng do trời cho. Vậy việc này âu cũng là trời xui khiến, chúng ta nên làm".

Chữ Đồng Tử bèn cùng khách buôn nọ ra đi. Đến một hòn núi giữa biển gọi là núi Quỳnh Tiên, thuyền ghé lấy nước ngọt, Chữ Đồng Tử vui chân trèo lên cái am nhỏ trên núi gặp một đạo sĩ trẻ tên là Phật Quang. Chuyện trò ý hợp tâm đầu, Chữ Đồng Tử theo lời Phật Quang giao vàng nhờ khách buôn đi mua hàng còn mình thì ở lại đây học đạo.

Đến khi thuyền trở lại, Chữ Đồng Tử theo về đất liền. Khi từ già, Phật Quang tặng Chữ Đồng Tử một cái gậy, một cái nón và bảo:
"Đây là vật thần thông".

Về đến nhà Chữ Đồng Tử truyền đạo lại cho vợ. Tiên Dung giác ngộ bèn bỏ việc buôn bán để cùng chồng đi tìm thầy học đạo.

Một hôm trời tối, hai vợ chồng đi đã mệt mà chưa thấy nhà cửa đâu, mới dừng bước lại, cầm gậy che nón nằm dưới mà nghỉ. Vào khoảng nửa đêm, tự nhiên chỗ ấy nổi lên thành quách, cung điện bằng châu ngọc và kho tàng đầy đủ của cải, màn gấm chiếu hoa, không thiếu một thứ gì. Lại thêm tiên đồng ngọc nữ, tướng sĩ lính hầu xum xít quanh hai vợ chồng.

Sáng hôm sau, dân ở quanh vùng đều lấy làm kinh dị, mang hương hoa thực phẩm đến xin làm tôi. Họ vào thành thấy các quan văn võ, lính tráng tập nập đông đảo như một nước riêng.

Hùng Vương được tin báo cho là con gái làm loạn, vội phái quân đi đánh. Đoàn quân sĩ nhà vua gần tới nơi, bộ hạ Tiên Dung xin ra chống cự, nàng cười mà bảo rằng:

"Tất cả mọi việc đều do ở trời chứ không phải tự ta. Ta đâu dám cự lại phụ vương. Sống hay chết đều nhờ ở trời, dầu ta có bị phụ vương giết cũng không dám oán hận".

Trời đã tối, quân của Hùng Vương không kịp tấn công, dừng lại đóng ở bãi Tự Nhiên, cách đối phương một con sông lớn. Đến nửa đêm trời bỗng nổi bão, sóng gió cuồn cuộn, nhổ cây ở bãi, đại quân của Hùng Vương rối loạn. Trong chốc lát thành quách cung điện và bộ hạ của hai vợ chồng Tiên Dung đều bay cả lên trời. Sáng hôm sau, người ta kinh dị thấy chỗ đó đã hóa thành một cái đầm lớn. Dân chúng bèn lập đền thờ để cúng tế hàng năm, gọi đầm ấy là đầm Nhất Dạ (Một đêm), thuộc phủ Khoái Châu (Hưng Yên).

Về sau, Triệu Quang Phục chống nhau với quân nhà Lương, lấy đầm này làm chỗ ẩn nấp để đánh nhau trong mấy năm trời. Đêm đêm quân của Quang Phục cỡi thuyền độc mộc tiến ra đánh úp làm cho quân giặc mỗi ngày một hao tổn. Một hôm Quang Phục lập đàn cầu thần phù hộ, bỗng thấy Chữ Đồng Tử cỡi rồng giáng xuống hứa giúp diệt giặc, rồi trao cho Quang Phục một chiếc móng rồng bảo gắn vào mũ để làm bùa thiêng.

Trận đó quả nhiên đại thắng, Quang Phục giết được tướng nhà Lương, quân giặc tan vỡ. Họ Triệu tự lập làm vua, tức là Triệu Việt Vương.

*

Có thuyết kể rằng vị tổ sư nội đạo, Chữ Đồng Tử, còn có một người vợ thứ hai. Ở làng Đa Hòa, phủ Khoái Châu (Hưng Yên), nơi có đền lớn thờ phượng Chữ Đồng Tử, dân chúng truyền rằng sau khi công chúa Tiên Dung đắc đạo, hai vợ chồng đi viếng các danh lam thắng cảnh trong nước.

Khi đến địa phận làng Ông Đình (phủ Khoái Châu), họ gặp trước chùa Cổ Kính một cô gái mười tám, mười chín tuổi, đẹp như chim én bay. Tiên Dung trở cô gái mà bảo chồng rằng:

"Minh muốn lấy con người đẹp ấy làm thiếp không?"

Chữ Đồng Tử mỉm cười không nói, Tiên Dung hiểu ý chồng, một mình tiến lại gần cô gái quê, ngỏ lời:

"Cô ơi, cô là tiên hay người trần? Cô là thần gió hay thần hoa? Chồng tôi là kẻ lỗi lạc xuất chúng, cô có nhận lời làm vợ thứ hai cũng không phải là không xứng đáng. Mặc dù là công chúa tôi không kiêu hãnh, ghen tuông như kẻ thường tình. Nếu chúng ta được kết làm chị em thì thật là sung sướng cho tôi!"

Cô gái đáp:

"Thật ra tôi là tiên nữ ở Tây điện, đội lột người phạm. Hai người đã thành đạo, cuộc gặp gỡ hôm nay giữa chúng ta phải chăng là do ý trời định hay là sự tình cờ của kẻ thế gian"?

Tiên Dung nói:

"Đúng là do trời định! Song le người ta thường dự định rồi nhờ trời tác thành: trong sự quyết định của trời cũng có phần của người can dự vào!"

Đoạn hai người thề nguyện kết làm chị em, rồi ra mắt Chữ Đồng Tử. Chữ Đồng Tử liền bày tiệc lớn, rước cô vợ đẹp thứ hai về ở chung với Tiên Dung.

Cũng theo thuyết kể trên, Chữ Đồng Tử và hai vợ đã nổi danh chữa bệnh rất tài tình. Vào thuở ấy, ở làng Ông Đình, có năm sáu xác chết sắp chôn. Đồng Tử nói cùng với hai vợ rằng:

"Tôi đã học được phép Đạo có thể làm cho người chết sống lại. Giờ tôi muốn cứu những người sắp đem chôn kia. Hai nàng có muốn theo tôi không"?

Người vợ thứ đáp:

"Cứu người là một việc lành, sao chị em chúng tôi lại không đi theo mình"?

Khi đến nơi, Đồng Tử niệm thần chú rồi lấy gậy trở vào xác chết. Tức thì các người chết sống lại, đòi ăn uống. Mọi người mừng rỡ, mời Đồng tử, công chúa Tiên Dung và Tiên Nữ Tây điện về nhà để tạ ơn. Dân làng mang đến nhiều tặng phẩm trọng thể, thưa rằng:

"Trong xã chúng tôi hiện đang có nhiều người bệnh sắp chết lỏi trên một trăm người".

Đồng Tử bảo:

"Đợi cho họ chết rồi tôi sẽ cứu họ".

Người vợ thứ mỉm cười nói với chồng:

"Minh cứu được người chết sống lại, nhưng không biết cách chữa cho người bệnh. Em có phương trị khỏi bệnh cho hàng ngàn người một lúc".

Đồng Tử và Tiên Dung yêu cầu Tiên Nữ thi hành bí quyết màu nhiệm. Người vợ thứ lấy giấy trắng, viết chữ son lên, rồi đốt thành tro đem hòa vào nước lã. Người bệnh uống thứ nước này vào thì khỏi ngay. Trước việc màu nhiệm này, dân làng sụp lạy Đồng Tử và hai bà vợ, nhận họ làm cứu tinh, và tôn lên làm minh chủ. Ba vợ chồng khước từ ra đi.

Để ghi ơn, dân làng Ông Đình bèn lập đền thờ ba người, ngày nay hãy còn hương khói.

Dân làng Đồng Tảo, ở cùng phủ Khoái Châu, cũng thờ Chữ Đồng Tử, song lại không nhìn nhận người vợ thứ. Trong đền thờ, bên trái Chữ Đồng Tử, người ta đặt tượng công chúa Tiên Dung, còn bên phải, thay vì tiên nữ Tây điện, là cô gái Ngải Hòa, theo sự tích sau đây:

"Nàng là con gái của một người làm ruộng ở làng Đồng Tảo. Vào năm mười lăm tuổi, khi công chúa Tiên Dung và Chữ Đồng Tử lên trời, nàng đang cắt lúa ngoài đồng. Thấy hai người bay lên không, nàng bỏ cả liềm hái để theo. Trong vùng người ta kể chuyện lại như vậy. Nhưng cha mẹ nàng và dân làng không tin. Một hôm, chiếc yếm của nàng thường mặc từ trên mây rơi xuống. Dân làng thấy sự màu nhiệm ấy bèn lập đền thờ, còn đến ngày nay".